| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

Bản án số: 35/2019/HS-PT
Ngày: 26-02-2019.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Lê Trọng Hân**

*Các Thẩm phán*: Ông **Nguyễn Như Tám**

Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang*** tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 234/2018/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị Bạch T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 178/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Thị Bạch T**, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 82 đường Ngô Q, khu phố 4, phường Vĩnh B, thành phố Rạch G, Kiên Giang; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Mua bán; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Phan Thị Kh; chồng Nguyễn Văn H và 02 người con, tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Bạch T là người bán vé số dạo tại trước nhà mình ở số 82 đường Ngô Q, khu phố 4, phường Vĩnh B, thành phố Rạch Giá. Do thấy có nhiều người hỏi mua số đề và T có muốn có thêm thu nhập nên từ ngày 01/6/2018, T bắt đầu bán số đề tại trước cửa nhà của mình. Những người mua số đề của T là những người chạy xe ôm, những người đi chợ và khách vãng lai không biết họ, tên, địa chỉ. T bán số đề các loại gồm số đầu, số đuôi, bao lô 02 con số, bao lô 03 con số, số xỉu chủ, số đá, số đá xiên, số đá vòng căn cứ theo kết quả xổ số kiến thiết miền

Nam. Đến chiều sau giờ xổ số, người mua đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết của đài đã mua, nếu trúng thì đến gặp T để lãnh tiền. Số tiền mỗi ngày T bán số đề được thấp nhất là 1.200.000 đồng, cao nhất là 6.514.000 đồng (là ngày bị bắt quả tang). Phương thức bán số đề là khi có người đến mua, T ghi các con số, số tiền mua vào miếng giấy được cắt nhỏ (lai đề) đưa cho người mua, còn mình ghi lại các con số, số tiền mua vào phơi đề bằng tờ giấy kết quả xổ số kiến thiết hoặc tờ lịch cũ để đối chiếu.

Đối với loại số đầu, số đuôi tỷ lệ thắng thua là 1:80, nghĩa là người mua 1.000 đồng sẽ trúng 80.000 đồng, kết quả thắng thua sẽ căn cứ vào kết quả của giải tám và 02 số cuối của giải đặc biệt theo kết quả xổ số kiến thiết trong ngày. Đối với loại số bao lô 02 con số, tỷ lệ thắng thua cũng là 1:80, nghĩa là người mua 1.000 đồng sẽ trúng 80.000 đồng, nhưng người mua phải trả tiền mua số của 15 lô, nghĩa là người mua mỗi 1.000 đồng một số thì phải trả tiền cho T là 15.000 đồng, kết quả thắng thua sẽ căn cứ vào 02 con số cuối của kết quả xổ số kiến thiết từ giải tám đến giải đặc biệt trong ngày. Số bao lô 03 con số, có tỷ lệ thắng thua là 1:600, nghĩa là người mua 1.000 đồng sẽ trúng 600.000 đồng, những người mua phải trả tiền mua số của 14 lô, nghĩa là người mua mỗi 1.000 đồng một con số thì phải trả tiền cho T là 14.000 đồng, kết quả thắng thua sẽ căn cứ vào ba con số cuối của kết quả xổ số kiến thiết từ giải bảy đến giải đặc biệt trong ngày. Đối với số xỉu chủ, có tỷ lệ thắng thua là 1:600, nghĩa là người mua 1.000 đồng sẽ trúng 600.000 đồng, xỉu chủ là mua 03 con số của giải bảy và 03 số cuối của giải đặc biệt nên người mua phải trả tiền mua mỗi 1.000 đồng một con số thì phải trả tiền cho T là 2.000 đồng (mua hai lô), kết quả thắng thua sẽ căn cứ vào kết quả xổ số của giải bảy và 03 số cuối của giải đặc biệt theo kết quả xổ số kiến thiết trong ngày. Đối với loại số đá 02 con, tỷ lệ thắng thua là 1:600, nghĩa là người mua 1.000 đồng sẽ trúng 600.000 đồng, số đá là mua 02 con số của 15 lô số của một đài xổ số nên với 1.000 đồng mua số thì người mua phải trả tiền cho T là 30.000 đồng. Đối với số đá xiên là hình thức người mua số hai đài xổ số khác nhau đá với nhau, người mua 1.000 đồng, đưa tiền cho T là 70.000 đồng, tỷ lệ thắng thua là 1:600, nghĩa là người mua 1.000 đồng sẽ trúng 600.000 đồng; số đá vòng là hình thức mua 03 con số của 15 lô số của hai đài xổ số khác nhau đá với nhau, người mua 1.000 đồng trả cho T 140.000 đồng, tỷ lệ ăn thua là 1:600, nếu 03 con số mà người mua ra đủ của 02 đài đã mua thì tỷ lệ ăn thua là 1:1800, nghĩa là người mua 1.000 đồng, trúng được 1.800.000 đồng.

Số tiền bán số đề được trong ngày T giữ lại toàn bộ, không giao cho ai, sau giờ xổ số nếu có người trúng thưởng thì đến gặp T để đối chiếu số trúng và lãnh tiền. T bán số đề có ngày lỗ do có nhiều người trúng, có ngày lời từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng, do ngày lỗ nhiều hơn nên thời điểm bị bắt quả tang thì T bán số đề bị lỗ nhưng do các tờ phơi ghi số đề hằng ngày T đã hủy bỏ nên không rõ số tiền T lỗ cụ thể bao nhiêu.

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 07/7/2018, tại trước nhà của mình, khi T đang bán bao lô con số 29 của đài xổ số kiến thiết tỉnh Long An cho ông Phạm Gia Ph

với số tiền 2.000 đồng, ông Ph đưa cho T 30.000 đồng tiền mua số thì bị Công an phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá bắt quả tang. Thu giữ 04 phơi đề với tổng số tiền bán được ghi trên phơi là 6.514.000 đồng, một máy tính hiệu Casio, một xấp giấy được cắt nhỏ dùng để ghi lai đề và tiền Việt Nam 6.300.000 đồng.

***Vật chứng thu giữ:**

+ 04 (Bốn) phơi đề được ghi trong 03 (ba) tờ giấy xổ số kiến thiết và 01 (một) tờ giấy lịch được bán ngày 07/7/2018

+ Tiền Việt Nam 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm ngàn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 23/8/2018.

+ 01 (Một) máy tính hiệu Casio, màu xám, bạc đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) xấp giấy đã được cắt nhỏ.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số:* 178/2018/HSST, ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

*1. Tuyên bố*: Bị cáo **Nguyễn Thị Bạch T** phạm tội "Đánh bạc".

2. *Áp dụng*: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo **Nguyễn Thị Bạch T 03 (Ba) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/11/2018, bị cáo Nguyễn Thị Bạch T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Vào ngày 07/7/2018, Công an phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh kiên Giang bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Bạch T đang bán số đề tại trước cửa nhà số 82 đường Ngô Q, khu phố 4, phường Vĩnh B, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang. Thu giữ 04 phơi đề T bán trong ngày 7/7/2018 với tổng số tiền bán được ghi trên phơi là 6.514.000đ, một máy tính hiệu Casio, một xấp giấy được cắt nhỏ dùng để ghi lai đề và 6.300.000đ tiền Việt Nam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Bạch T đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do có nơi cư trú rõ ràng, đã nộp hết số tiền thu lợi bất chính, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi cháu nhỏ và một đứa con gái bị bệnh, bản thân bị cáo cũng bị bệnh tim. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo bắt đầu bán số đề từ ngày 01/6/2018 và đến ngày 07/7/2018 thì bị bắt quả tang. Bị cáo đã thực hiện hành vi bán số đề trong một thời gian dài hơn một tháng, tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt mức án 03 tháng tù là nhẹ. Các lý do bị cáo đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm không phải là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*2. Áp dụng*: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo **Nguyễn Thị Bạch T 03 (Ba) tháng tù** về tội *"Đánh bạc"*. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Trọng Hân**